

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TPL21BTS** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH03138** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Luật Hình sự và Tố tụng HS**
Số tín chỉ: **3**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTPL0359	Lê Lộc Duy	19/05/1986				8	6.0	7.0			9.0		8.1
2	21BTPL0360	Khru Thị Bích Đào	02/07/2000				8	7.0	7.0			8.0		7.7
3	21BTPL0367	Trần Thị Ngọc Mai	19/04/2003				8	7.0	7.0			10.0		8.9
4	21BTPL0368	Quách Văn Mãng	/ /1991				10	7.0	7.0			8.5		8.1
5	21BTPL0369	Lê Trung Nam	04/08/1980				8	7.0	6.0			9.0		8.1
6	21BTPL0371	Phan Thị Mỹ Phương	23/10/2002				8	7.0	7.0			9.0		8.3
7	21BTPL0375	Nguyễn Thị Lệ Thu	12/08/1988				10	7.0	7.0			8.5		8.1
8	21BTPL0379	Lê Phước Trung	15/10/1984				8	8.0	7.0			8.0		7.8
9	21BTPL0380	Lê Văn Tuấn	24/04/1986				8	7.0	8.5			10.0		9.1
10	21BTPL0575	Đặng Thị Út	19/09/1988				5	6.0	7.0			9.0		7.9
11	21BTPL0582	Võ Thị Duyên	29/07/1997				8	8.5	6.0			9.5		8.7
12	21BTPL0587	Nguyễn Văn Điền	07/03/1988				8	8.5	6.0			10.0		9.0
13	21BTPL0588	Nguyễn Thanh Hải	01/01/1968				9	6.0	6.0			8.5		7.7

Châu Đốc, ngày 9 tháng 6 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trịnh Phương Thùy